

THỦ TƯỚNG CHÍNH  
PHỦ  
Số: 166/2001/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
Hà Nội, ngày 26 tháng 10 năm 2001

## QUYẾT ĐỊNH

### Về một số biện pháp và chính sách phát triển chăn nuôi lợn xuất khẩu giai đoạn 2001 – 2010

#### THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,*

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi lợn hàng hoá nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ thịt lợn trong nước và xuất khẩu, tạo việc làm cho người lao động, tăng thu nhập cho nông dân. Đến năm 2005 xuất khẩu 80.000 tấn/năm, tiến tới mỗi năm xuất khẩu trên 100.000 tấn thịt lợn các loại.

**Điều 2.** Phát triển chăn nuôi lợn xuất khẩu ở các vùng có điều kiện thuận lợi đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường khi chăn nuôi với qui mô phù hợp. Giai đoạn đầu (2002-2005) tập trung ở một số vùng như: Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, duyên hải Nam Trung bộ và Đông Nam Bộ.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương rà soát lại quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đai, dành một số diện tích đất đai phù hợp, xa các khu dân cư cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thuê đất làm chuồng trại, trồng và sản xuất thức ăn, xây dựng cơ sở giết mổ, chế biến thịt lợn xuất khẩu đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng để hỗ trợ các cơ sở chăn nuôi và chế biến thịt lợn xuất khẩu theo quy định của Nhà nước.

**Điều 3.** Khuyến khích mọi tổ chức, cá nhân, hộ gia đình thuộc các thành phần kinh tế, các nhà đầu tư nước ngoài phát triển chăn nuôi lợn giống đạt tiêu chuẩn xuất khẩu.

Ở vùng chăn nuôi lợn xuất khẩu phải có đủ cơ sở chăn nuôi lợn giống ông bà (quy mô 300-500 con) và lợn giống bố mẹ để nhân đủ giống cung cấp cho nhu cầu chăn nuôi lợn xuất khẩu trong vùng.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phải chỉ đạo quản lý các cơ sở nuôi giống cụ kỵ do Nhà nước đầu tư vốn, đảm bảo nguồn gen của đàn giống này được cải thiện, có hiệu quả.

**Điều 4.** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các cơ quan chuyên môn bảo đảm đủ thuốc tiêm phòng và chữa bệnh, nhất là một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, bảo đảm công tác an toàn dịch bệnh cho đàn lợn.

Có kế hoạch đầu tư nâng cấp các cơ sở sản xuất vacxin tiêm phòng, trước mắt đầu tư nâng cấp Xí nghiệp thuốc thú y Trung ương (Hoài Đức, Hà Tây) và cơ sở sản xuất thuốc thú y thuộc Công ty vật tư thú y II; triển khai giai đoạn 2 dự án Liên doanh VIRBAC-VIETNAM, để tiến tới tự sản xuất đủ vacxin tiêm phòng không phải nhập khẩu.

Định kỳ hàng năm Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo cơ quan thú y tổ chức tiêm phòng bắt buộc một số bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo quy định của Pháp lệnh Thú y, tiến tới hình thành vùng an toàn dịch bệnh chăn nuôi lợn xuất khẩu ở địa phương.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xúc tiến việc đàm phán để ký kết thoả thuận hoặc Hiệp định thú y với các nước nhập khẩu thịt lợn của Việt Nam.

**Điều 5.** Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các Bộ ngành có liên quan rà soát, đánh giá hiện trạng sản xuất thức ăn gia súc trên phạm vi cả nước, có quy hoạch, kế hoạch sử dụng hết công suất của các cơ sở hiện có, đầu tư mới ở những nơi cần thiết gắn với vùng nguyên liệu tại chỗ.

Nhanh chóng mở rộng diện tích trồng giống ngô có độ đậm cao làm nguyên liệu cho sản xuất thức ăn gia súc, nhằm giảm giá thành sản xuất.

Hướng dẫn nông dân kỹ thuật chăn nuôi bao gồm cả việc chế biến thức ăn từ các nguồn nguyên liệu sẵn có trong nước.

**Điều 6.** Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có cơ chế chính sách và tạo điều kiện thuận lợi về địa điểm, thủ tục đầu tư, hỗ trợ vốn,... để các tổ chức, cá nhân cải tạo nâng cấp cơ sở chế biến hiện có, đầu tư xây dựng mới các cơ sở giết mổ, chế biến thịt lợn xuất khẩu.

Các cơ sở chăn nuôi, giết mổ, chế biến thịt lợn xuất khẩu phải thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về môi trường.

Các cơ sở giết mổ, chế biến thịt lợn xuất khẩu phải được trang thiết bị tiên tiến hiện đại, cơ sở vật chất kỹ thuật bảo đảm theo yêu cầu của quy trình sản xuất, tiêu chuẩn về an toàn vệ sinh thực phẩm. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sớm có hướng dẫn và ban hành tiêu chuẩn ngành cụ thể để các doanh nghiệp thực hiện.

**Điều 7.** Bộ Thương mại hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xuất khẩu thịt lợn duy trì thị trường xuất khẩu đã có, tiếp tục tìm kiếm thị trường mới tiêu thụ thịt lợn; chỉ đạo các tham tán kinh tế của nước ta ở nước ngoài thông tin đầy đủ và kịp thời về mức nhu cầu, thị hiếu, mẫu mã, giá cả, phương thức thanh toán..., cho các tổ chức, cá nhân xuất khẩu thịt lợn và người chăn nuôi lợn.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế tham gia nghiên cứu, thông tin thị trường xuất khẩu thịt lợn, tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại.

Các cơ sở giết mổ, chế biến thịt lợn xuất khẩu phải ký hợp đồng mua lợn trực tiếp với các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chăn nuôi lợn và cam kết rõ trách nhiệm, quyền lợi của cả hai bên. Khuyến khích các hình thức hợp đồng theo hướng cung ứng giống, thức ăn, thú y, kỹ thuật và bao tiêu sản phẩm.

Bộ Thương mại, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh và một số tỉnh xây dựng thí điểm chợ bán đấu giá lợn giống và lợn thịt nhằm giúp người chăn nuôi không bị ép giá.